TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 262/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 07 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 317/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lưu Hồng D, sinh năm 1994; nơi thường trú: tổ E, khu phố B, phường C, thành phố Quảng Ninh.

2. Chị Nguyễn Vân A, sinh năm 1998; nơi thường trú: tổ F, phường G, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn giữa anh Lưu Hồng D và chị Nguyễn Vân A thể hiện trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành do Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh lập ngày 28 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do anh D và chị Vân A xác định không có con chung, không có tài sản chung và không vay nợ chung nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án: anh D và chị Vân A thống nhất thỏa thuận anh D nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: anh Lưu Hồng D và chị Nguyễn Vân A cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: không có.

2. Về lệ phí Tòa án: anh D tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự anh D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000458 ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ninh. Anh D đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- THADS thành phố Quảng Ninh;
- TAND thành phố Quảng Ninh;
- UBND phường Cẩm Phả, TP. Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Lê